

Những Lời Khai Thị Trí Huệ Trong Kinh Kim Cang

**Chủ Đề 473: Cái Gọi Là Chứng Đắc, Cũng Là Giả Danh. Thực Không Có
Chỗ Chứng, Không Có Chỗ Đắc**

Chủ giảng: Pháp sư Tịnh Không

Thời gian: Tháng 05 năm 1995

Địa điểm: Cư Sĩ Lâm Phật Giáo Singapore

Trích lục từ: Báo cáo nghiên cứu Kim Cang Bát Nhã (Tập 041)

Chuyển ngữ: Tịch Minh



【Sở vị chứng đắc, diệt thị giả danh. Thật vô sở chứng, vô sở đắc dã.】

(Tạm dịch: Cái gọi là chứng đắc, cũng là giả danh (tên gọi giả lập). Thực sự không có chỗ chứng, không có chỗ đắc.)

Đoạn sau của “Bát Nhã Tâm Kinh” đã nói cho chúng ta lời chân thật: “Vô trí diệt vô đắc” (Không có trí cũng không có đắc). Đây là kết luận cuối cùng của Thế Tôn trong hai mươi hai năm giảng Kinh Bát Nhã, hai mươi hai năm, đến tận thời kỳ cuối mới giảng; lời này không thể giảng ngay từ lúc bắt đầu. Vừa mở đầu mà giảng “vô trí diệt vô đắc”, người ta bỏ chạy hết sạch, đã vô trí vô đắc thì còn đến học làm gì? Tôi chẳng cần gì cả thì đến học làm chi. Họ không biết rằng “vô trí” chính là trí tuệ viên mãn, trí tuệ chân thật, trong tâm quý vị có một cái “hữu trí” (có trí), là sai rồi. Thật sự mà nói, Phật thuyết pháp cũng quả thật là nhọc lòng cho Ngài, thật không dễ dàng! Phật nói một chữ “vô trí”, quý vị lại chấp trước vào cái “vô trí”, vậy quý vị lại sai rồi. Phật nói một chữ “vô đắc”, quý vị cũng chấp trước là thật sự “vô đắc”, quý vị lại sai nữa. Trí và vô trí, trong tâm đều không được có, thấy đều phải lìa bỏ, đó mới gọi là vô trí. Chữ “vô” của Ngài có nghĩa là, vô “hữu trí” (không có cái có trí), vô “vô trí” (không có cái không trí), là ý nghĩa này, trong cái “trí” đó bao gồm cả hữu trí và vô trí. Chữ “đắc” cũng cùng một ý nghĩa này, vô “hữu đắc”, vô “vô đắc”, hai bên đều xả ly, đó mới thật sự gọi là vô. Chúng ta thông thường tâm trí thô tháo, hời hợt, xem kinh là y văn giải nghĩa, nhìn thấy vô trí, thì đoán chừng là vô, cái vô của “có và không”; nhìn thấy vô đắc, thì đoán chừng là thật sự không được gì cả. Cách giải thích như vậy, ba đời chư Phật nghe thấy đều rơi nước mắt, kêu oan uổng, quý vị đã đem ý của ta hiểu sai mất rồi. Hai bên đều không lập, Trung đạo cũng không tồn tại, tâm thanh tịnh viên mãn hiển lộ, trong tâm thanh tịnh có vô lượng trí tuệ, vô lượng đức năng, thấy đều hiện tiền. Vô lượng trí tuệ, vô

lượng đức năng là vốn dĩ đầy đủ trong tâm thanh tịnh, cho nên mới nói vô trí vô đắc. Trí tuệ là vốn dĩ đầy đủ, không phải từ bên ngoài mà có được, vạn đức vạn năng vốn dĩ đầy đủ, cũng không phải từ bên ngoài mà có được.

Chúng ta xem “Kinh Vô Lượng Thọ”, xem “Kinh Quán Vô Lượng Thọ Phật”, Thế Tôn giới thiệu cho chúng ta y báo chánh báo trang nghiêm của thế giới Tây Phương Cực Lạc; xem thế giới Hoa Tạng của Tỳ Lô Giá Na Phật trong “Kinh Hoa Nghiêm”, là Nhất chân pháp giới; nếu quý vị đem so sánh với “Tâm Kinh”, thì thấy có sự mâu thuẫn rồi! “Tâm Kinh” nói vô trí diệt vô đắc, đây là đại trí tuệ, thì đại phước báo đó đều hiện tiền; “vô trí vô đắc” mà “Tâm Kinh” giảng, chính là cảnh giới đó. Phàm phu chúng ta mê muội ở chỗ chấp trước, Phật thuyết tất cả các pháp không có gì khác, chỉ là để phá trừ chấp trước của chúng ta mà thôi; Phật nói quý vị chỉ cần không chấp trước, thì cảnh giới đó liền hiển lộ cho bạn, liền hiện tiền. Tại sao quý vị không đạt được cảnh giới này? Chính vì quý vị chấp trước, ngày ngày khởi vọng tưởng, ngày ngày đều chấp trước, cho nên cảnh giới vốn có trong chân như bản tánh của chính quý vị không thể hiện tiền. Đây là điều trong phẩm Xuất Hiện (Kinh Hoa Nghiêm) đã nói: “Tất cả chúng sanh đều có trí tuệ đức tướng của Như Lai, nhưng do vọng tưởng chấp trước mà không thể chứng đắc”. Bát Nhã là trực tiếp phá trừ vọng tưởng chấp trước, tuyệt đối đừng cho rằng Phật giảng Tín Giải Hành Chứng, thì tưởng rằng thật sự có một cái “Chứng”, quý vị mà chấp trước vào cái “Chứng” này, quý vị vĩnh viễn không thể chứng được. Nhiều đồng tu niệm Phật khi gặp tôi, đến nói với tôi rằng: “Pháp sư, tôi niệm Phật đã nhiều năm, mà nhất tâm bất loạn vẫn không đạt được”. Tôi liền thành thật nói với họ, tôi nói: “Đời này bạn đừng mong nữa, bạn vĩnh viễn không đạt được”. Họ hỏi: “Tại sao vậy?”. Bởi vì trong tâm bạn niệm A Di Đà Phật, mà vẫn còn xen tạp một cái “nhất tâm bất loạn” ở trong đó, thì cái tâm đó của bạn làm sao mà thanh tịnh được? Vậy phải làm sao? Nhất tâm bất loạn căn bản là không cần nghĩ đến nó, căn bản là không cần để ý đến nó, thì tự nhiên mà đạt được. Rất nhiều người không biết được đạo lý này, họ có một cái tâm niệm như vậy tồn tại, đó chính là có tâm tham, họ tham cầu rằng tôi phải mau mau được nhất tâm bất loạn; có tâm tham liền kéo theo tâm ngạo mạn: “Tôi được nhất tâm, công phu của anh không bằng tôi, tôi cao hơn anh”. Tham, Sân, Si, Mạn thấy đều khởi lên, vậy làm sao có thể thành tựu! Chẳng những nhất tâm không đạt được, mà “công phu thành phiền” cũng không đạt được.

Làm sao để đạt được? Cái gì cũng không nghĩ, lão thật niệm (thật thà niệm Phật) thì sẽ đạt được, tự nhiên liền đạt được. Người chân chánh niệm Phật mà được nhất tâm bất loạn, những bà cụ già ở nông thôn đạt được rất nhiều. Bà không biết chữ, bà cũng không hiểu giáo lý, quý vị hỏi bà điều gì bà cũng không biết, bà suốt từ sáng đến tối cứ “A Di Đà Phật, A Di Đà Phật, A Di Đà Phật”. Bà được nhất tâm bất loạn, bà không nói cho quý vị biết là “Tôi được nhất tâm bất loạn”, bà không có cái tâm niệm này, bà thật sự được nhất tâm rồi. Cho nên bà vắng sanh vô cùng tự tại, bà thật sự được nhất tâm. Đáng thương nhất chính là giới phân tử trí thức chúng ta đây, sách đọc càng nhiều thì càng hỏng bét, trong đầu toàn là suy nghĩ viển vông. Người thế gian rất ngưỡng mộ, học nhiều hiểu rộng; Phật vừa nhìn thấy, càng nhiều càng hỏng bét, xem kinh nhiều điều hỏng bét, càng xem nhiều càng hỏng. Cho nên trong các buổi giảng tôi cũng từng nói qua, kinh tạng mà Thế Tôn đã thuyết trong bốn mươi chín năm, đó gọi là mê cung. Từ xưa đến nay biết bao nhiêu bậc đại đức, xuất gia, tại gia, nghiên cứu giáo lý, bước vào cái mê cung này, người có thể bước ra được không nhiều, đều mê mờ ở trong đó, chết chìm dưới giáo lý, rất đáng thương! Gần chết vẫn còn chấp trước, điều này hết cách rồi. Gần chết đều không chịu niệm Phật, chuyện này có cách gì đâu! Họ chấp trước, vọng tưởng phân biệt chấp trước. Cho nên phải biết rằng, những lời Phật nói đều là những giả danh; quả thật có sự việc đó, nhưng quý vị tuyệt đối không được chấp trước.

Thực không có chỗ chứng, không có chỗ đắc. Xét ở góc độ ngược lại, quả thật có chỗ chứng, quả thật có chỗ đắc. Đắc và vô đắc là một, đắc chính là vô đắc, vô đắc chính là đắc; chứng chính là vô chứng, vô chứng chính là chứng, vậy quý vị thật sự chứng đắc rồi. Phật dạy chúng ta thể hội ý nghĩa này. Quý vị chấp trước có chứng có đắc, quý vị rớt vào một bên “Có”, quý vị nếu nói vô chứng vô đắc, quý vị rớt vào một bên “Vô”. “Kinh Kim Cang” dạy chúng ta, pháp tướng là Có, phi pháp tướng là Không, pháp tướng và phi pháp tướng hai bên đều không lấy, đó mới gọi là “thực không có chỗ chứng, thực không có chỗ đắc”. Cho nên “thực không có chỗ chứng, thực không có chỗ đắc” ở chỗ này, là hai bên đều không chấp trước, phải hiểu được ý nghĩa này. Đây là chỗ khó của kinh Phật, cho nên mới nói “Phật pháp vô nhân thuyết, tuy trí mạt năng giải” (Phật pháp không có người giảng, dù có thể trí biện thông cũng không thể hiểu). Bắt buộc hai bên đều không chấp trước, đây mới là chân thật nghĩa của Phật.